

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HNGĐ-ST

Ngày 09 tháng 01 năm 2026

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Hồng Cẩm.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – Là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 320/2025/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2186/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích P, Sinh năm: 1973 (xin vắng mặt).

CCCD: Số 096173000822.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 135/18, Rạch Ch, khóm , phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Vương Văn S; Sinh năm: 1969 (vắng mặt).

CMND: 380741968.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 135/18, Rạch Chùa, khóm , phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Chị Nguyễn Bích P trình bày tại đơn khởi kiện, tại bản tự khai như sau:*

- Chị Nguyễn Bích P và anh Vương Văn S, sống chung với nhau vào năm 1991, sau đó có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào năm 1991. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mặc dù, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành. Hiện anh, chị không còn sống chung với nhau. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị P xin ly hôn với anh S.

- Về con chung: Có 02 người con chung cháu Vương Phương Q, sinh ngày 16/8/1993; cháu Vương Thảo Q, sinh ngày 11/4/2004, hiện các cháu đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có.

** Anh Vương Văn S:*

Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Vương Văn S không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, còn bị đơn vắng mặt. Tòa án căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bích P và anh Vương Văn S có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị Nguyễn Bích P tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai, cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị Nguyễn Bích P xác định cũng không còn tình cảm với anh Vương Văn S, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, anh Vương Văn S không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn đối với chị P. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Bích P về việc xin ly hôn với và anh Vương Văn S.

[4] Về con chung: Có 02 người con chung cháu Vương Phương Q, sinh ngày 16/8/1993; cháu Vương Thảo Q, sinh ngày 11/4/2004. Do hiện các cháu đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị xác định tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Nợ chung: Chị P khai vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Bích P về việc xin ly hôn với anh Vương Văn S.

- Về con chung: Có 02 người con chung cháu Vương Phương Q, sinh ngày 16/8/1993; cháu Vương Thảo Q, sinh ngày 11/4/2004, hiện các cháu đã trưởng

thành nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Chị xác định tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị P khai vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Nguyễn Bích P phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 31/10/2025, chị P đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0003703 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Chị Nguyễn Bích P và anh Vương Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND kv1- Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND phường An Xuyên;
- Lưu Tòa án kv - Cà Mau.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thắm

TÒA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Võ Thanh Liêm

Hà Trọng Tâm

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND phường 7;
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thanh Liêm

Hà Trọng Tâm

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND xã Long Chử, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm

